

Số: 18/2026/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2026/TLST-DS ngày 03 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đặng Văn L, sinh năm: 1966;

Địa chỉ: Xóm L, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Ông Hầu Văn Đ, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự đã tự thoả thuận thống nhất được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Ông Hầu Văn Đ có trách nhiệm trả cho ông Đặng Văn L số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 02/01/2019 giữa ông Đặng Văn L và ông Hầu Văn Đ.

Thời hạn trả nợ theo từng đợt cụ thể như sau:

+ **Đợt 1:** Ngày 15/4/2026 trả số tiền nợ là: 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

+ **Đợt 2:** Ngày 15/5/2026 trả số tiền nợ là: 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

- + **Đợt 3:** Ngày 15/6/2026 trả số tiền nợ là: 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*);
- + **Đợt 4:** Ngày 15/7/2026 trả số tiền nợ là: 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*);
- + **Đợt 5:** Ngày 15/8/2026 trả số tiền nợ là: 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Trong trường hợp ông Hậu Văn Đ vi phạm một đợt trả nợ nào theo thứ tự nêu trên (không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ) thì ông Đặng Văn L có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý thu hồi toàn bộ tổng số tiền nợ gốc là: **50.000.000đ** (*Năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Lãi suất: Các đương sự thống nhất không yêu cầu tính lãi.

3. Về án phí:

- Nguyên đơn Đặng Văn L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được vào biên lai thu tiền đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

- Hoàn trả lại cho ông Đặng Văn L số tiền là 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000521 ngày 03 tháng 2 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, **7a** và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 4 - Thái Nguyên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lan Anh